

LỊCH TIÊM CHỦNG

Sprache: Vietnamesisch

Nên chích ngừa càng sớm càng tốt.

Nên kiểm tra tình trạng chích ngừa ở bất kỳ độ tuổi nào. Nên chích ngừa bù nếu bỏ lỡ hoặc đi chích ngừa ngay theo khuyến cáo dành cho độ tuổi thích hợp.

Các khuyến cáo của Ủy Ban Thường

Trực phụ trách Chủng Ngừa

(STIKO), 2024. www.stiko.de

ROBERT KOCH INSTITUT



CHỨNG NGỪA TUỔI

	theo tuần				theo tháng							theo tuổi								
	6	2	3	4	5-10	11*	12	13-14	15	16-23	2-4	5-6	7-8	9-14	15-16	17	từ 18	từ 60		
	U4		U5			U6		U7		U7a/U8		U9		U10		U11/J1		J2		
Rotavirus	G1 ^a		G2	(G3)																
Uốn ván ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N					A1	N	A2		N	A ^f			
Bạch hầu ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N					A1	N	A2		N	A ^f			
Bệnh ho gà ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N					A1	N	A2		N	A3 ^f	N		
Bệnh cúm Loại b ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N													
Bệnh bại liệt ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N					A1		N						
Bệnh viêm gan B ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N													
Viêm phổi ^b	G1	N	G2	N	G3 ^c		N					S ^h								
Meningococcus B ^d	G1	N	G2	N	G3 ^d		N													
Bệnh sởi					G1	N	G2		N					S ^g						
Bệnh quai bị, ban đào					G1	N	G2		N											
Bệnh đậu mùa					G1	N	G2		N											
Viêm màng não C					G1		N													
Siêu vi gây bệnh u nhú ở người													G1 G2 ^e		N					
Bệnh Vi-rút Corona 2019																	G ⁱ	S ⁱ		
Bệnh viêm zo-na thần kinh																	G1 G2 ^j		S ^j	
Bệnh cúm																	S ^j		(hàng năm)	

Buổi hẹn chích ngừa tiếp theo



GIẢI THÍCH

G CHỨNG NGỪA CƠ BẢN

(trong tối đa 3 đợt chích ngừa G1 – G3)

S CHÍCH NGỪA THÔNG THƯỜNG

A CHÍCH NGỪA BỔ SUNG

N CHÍCH NGỪA BÙ

(Chủng ngừa cần bù cho tất cả những ai chưa chích ngừa hoặc hoàn thành một đợt chủng ngừa chưa đầy đủ)

U Khám phát hiện bệnh sớm

J Khám cho thanh thiếu niên

(J1 vào năm 12–14 tuổi)

^a Liều chủng ngừa đầu tiên ngay khi được 6 tuần tuổi; tùy thuộc vào loại vắc-xin sử dụng 2 hoặc 3 liều vắc-xin cách nhau ít nhất 4 tuần.

^b Trẻ sơ sinh sinh non: Thêm liều vắc-xin vào thời điểm 3 tháng tuổi, có nghĩa là tổng cộng 4 liều vắc-xin.

^c Khoảng cách tối thiểu từ liều trước: 6 tháng.

^d Tiêm 3 liều cho trẻ từ 2 đến 23 tháng tuổi; từ 24 tháng tuổi trở lên, phác đồ tiêm chủng bao gồm 2 liều.

^e Hai liều vắc-xin cách nhau ít nhất 5 tháng; trong trường hợp chích ngừa bù bắt đầu từ khi ≥ 15 tuổi hoặc khoảng thời gian giữa liều thứ 1 và thứ 2 là < 5 tháng, thì cần chích ngừa liều thứ 3.

^f Liều vắc-xin đệm Td 10 năm một lần. Đợt chích ngừa Td tiếp theo cần một liều dưới dạng Tdap hoặc trong trường hợp có chỉ định, thì chích ngừa dưới dạng kết hợp Tdap-IPV.

^g Chích ngừa một lần với vắc-xin MMR cho tất cả những người sinh sau năm 1970 ≥ 18 tuổi và không có quá trình chủng ngừa rõ ràng, trước đây chưa chủng ngừa, hoặc chỉ chủng ngừa một lần khi còn nhỏ.

^h Nên tiêm cùng với PCV20.

ⁱ Đối với đối tượng không mắc bệnh nền, cần tối thiểu (ít nhất) 3 lần tiếp xúc với kháng nguyên, trong đó ít nhất 1 lần phải là tiêm chủng vắc-xin.

^j Tiêm mũi nhắc lại với khoảng thời gian tối thiểu là 12 tháng kể từ lần tiếp xúc với kháng nguyên cuối cùng, tốt nhất là vào mùa thu

* Có thể chủng ngừa theo nhiều buổi. Có thể chủng ngừa MMR và V trong cùng một buổi hẹn hoặc cách nhau 4 tuần.